**TIẾNG VIỆT SỐ 1 LỚP 2…**

**I. Đọc thầm bài sau:**

**MÈO VÀNG**

 Mỗi lần Thùy đi học về, Mèo Vàng đều sán đến quấn quýt bên chân em. Nó rối rít gọi “meo…meo…meo” cho tới lúc Thùy cất xong cặp sách, bế Mèo Vàng lên mới thôi. Lúc ấy sao mà Mèo Vàng đáng yêu thế! Mèo lim dim mắt, rên “grừ… grừ…” khe khẽ trong cổ ra chiều nũng nịu. Thùy vừa vuốt nhẹ bàn tay vào đầu Mèo Vàng vừa kể cho nó nghe những chuyện ở lớp:

 - Mèo Vàng có biết không? Chị học thuộc bài, cô khen chị đấy.

 - Bạn Mai hôm nay nói chuyện trong lớp, bị cô phạt. Mèo có thương Mai không?

“Meo…meo… grừ… grừ…” Mỗi khi nghe hết một chuyện, Mèo Vàng lại thích thú kêu lên nho nhỏ như thể nói với Thùy: “Thế ư? Thế ư?”

**II. Khoanh tròn vào câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:**

**Câu 1**. ***Mỗi lần Thùy đi học về, Mèo Vàng đều làm gì?***

 A. Quấn quýt bên chân Thùy, rối rít gọi “meo…meo…meo”.

 B. Quấn quýt bên chân Thùy, rối rít đòi Thùy bế vào lòng.

 C. Quấn quýt bên chân Thùy, đòi Thùy cất xong cặp sách.

**Câu 2**. ***Thùy kể cho Mèo Vàng nghe những chuyện xảy ra ở đâu?***

 A. Trên đường đi

 B. Ở sân trường

 C. Trên lớp học

**Câu 3. *Dòng nào dưới đây nêu đúng ý chính của bài văn?***

 A. Thùy rất thích chơi với Mèo Vàng vào mỗi buổi sáng sớm.

 B. Thùy rất yêu quý Mèo Vàng, coi nó như người thân trong nhà.

 C. Mèo Vàng rất thích bắt chuột và nghe Thùy kể chuyện.

**Câu 4. *Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong các câu sau:***

 a. Bạn Bắc bạn Nam đều thích học cả Toán Tiếng Việt.

 b. Trên bàn, sách vở bút mực được xếp gọn gàng.

 c. Trong bếp, xoong nồi bát đĩa được để rất ngăn nắp.

**TOÁN SỐ 1 LỚP 2…**

**1.Tính nhẩm:**

3 x 6 = ………… 2 x 6 = ………….. 5 x 5 = ………………

5 x 3 = ……….. 6 x 3 = …………… 4 x 9 = ……………….

4 x 1 = …………. 6 x 2 = ……………. 4 x 4 = ……………….

**2.Tính:**

4 x 8 – 20 = …………… 3 x 5 + 21 =…………… 5 x 9 – 25 =……….…

 =……………. =……………. =…………..

100 – 3 x 9 =………….. 28 + 4 x 9 =…………… 54 – 5 x 7 =…………

 =……………. =……………. =…………..

**3. Mỗi túi táo cân nặng 3kg. Hỏi 4 túi táo như thế cân nặng bao nhiêu ki- lô- gam?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**4. Mỗi đĩa có 5 quả cam. Hỏi 5 đĩa như vậy có bao nhiêu quả cam?**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**5. Có 5 bạn mua vở, mỗi bạn mua 3 quyển vở bìa xanh và 2 quyển vở bìa đỏ. Hỏi 5 bạn mua tất cả bao nhiêu quyển vở?**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………..

**6.** Trong chuồng có 5 con gà. Hỏi ở đó có bao nhiêu cái chân gà?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**7. Anh cao 98 cm, em thấp hơn anh 4 cm. Hỏi em cao bao nhiêu xăng ti mét?**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**8. Số?**

4 x 7 = ... x 4 5 x ... = 6 x 5 2 x 10 = ... x 5

... x 3 = 3 x 9 8 x 2 = 2 x ... 10 x 4 = 4 x ...

**TIẾNG VIỆT SỐ 2 LỚP 2…**

***Bài 1. Chọn từ thích hợp trong các từ :* lạnh, lạnh cóng, lạnh lẽo *để điền vào chỗ trống cho phù hợp:***

- Không khí .............................. tràn về.

- Bàn tay ...............................................

- Căn phòng ........................ vì vắng chủ đã lâu.

***Bài 2.Gạch chân dưới từ chỉ hoạt động trong câu sau:***

 “Chuồn Chuồn gọi Ong, Bướm bay đi tìm thuốc chữa vết thương còn Kiến và Chim Sâu đi tìm thức ăn cho Sẻ.”

***Bài 3. Bộ phận in đậm trong câu:*** “Chuồn Chuồn **bay qua nhìn thấy Sẻ bị thươngnằm bất tỉnh”** trả lời câu hỏi nào?

 A. Là gì?

 B. Làm gì ?

 C. Thế nào?

***Bài 4. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm.***

1. **Ngày mai,** chúng em được nghỉ học.

…………………………………………………………………………………….…

1. Cây cối đâm chồi, nảy lộc **vào mùa xuân.**

……………………………………………………………………………………....

1. **Giờ ra chơi**, học sinh chạy ùa ra từ các lớp như đàn ong vỡ tổ

…………………………………………………………………………..…………..

**Bài 5:** Đặt 3 câu theo mẫu Ai – làm gì? Ai – là gì? Ai – thế nào? (mỗi mẫu 1 câu)

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 6:** Đặt câu hỏi cho bộ phận gạch chân:

Cái cặp sách là đồ dùng học tập của em.

.................................................................................................................................................

Mẹ là người yêu em nhất nhà.

.................................................................................................................................................

Bạn Hà, bạn Mai đang học nhóm.

.................................................................................................................................................

Bạn Lan lớp em rất thông minh.

.................................................................................................................................................

**TOÁN SỐ 2 LỚP 2…**

**1. Thay các tổng sau đây thành tích của hai thừa số rồi tính kết quả :**

3 + 3 + 3 + 3 = ............................. 5 + 5 + 5 = .................................

 = .............................. = ……………………..

**2. Tính:**

5 x 7 + 28 = ............................. 3 x 8 – 15 = .................................

 = ................................. = …………………….

**3. Viết thêm 3 số vào mỗi dãy số sau :**

a/ 12; 15; 18; 21; ............; .............; ...............

b/ 6 ; 8 ; 10; 12 ; ..........; ............; ...............

c/ 25; 30; 35; 40; .............; ............; .............

**4. Tính nhẩm:**

4 x 2 = … 4 x 8 = … 4 x 6 = … 2 x 3 = …

3 x 6 = … 2 x 9 = … 5 x 7 = … 5 x 4 = …

**5.Tìm x:**

 x + 45 = 71 x – 38 = 25 100 – x = 62

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**6. Hùng có 54 nhãn vở, Dũng có nhiều hơn Hùng 16 nhãn vở. Hỏi Dũng có bao nhiêu nhãn vở?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**7.Mỗi hộp có 4 cái cốc. Hỏi 6 hộp như thế có bao nhiêu cái cốc ?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**8. Hình dưới đây:**

Có: …. hình tam giác. Có: …. hình tam giác .

 Có: …… hình tứ giác Có: …… hình tứ giác

**9. Trong một phép nhân có thừa số thứ nhất bằng 3, thừa số thứ hai là số lớn nhất có một chữ số. Hỏi tích của phép tính đó là bao nhiêu ?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TIẾNG VIỆT SỐ 3 LỚP 2…**

**I. Đọc thầm và làm bài tập:**

**Chú sóc bụng đỏ**

 Cạnh cái lán của tôi trong rừng có một cây dẻ cổ thụ. Có một chú sóc sống trong một hốc cây ở trên cao. Chú ta béo múp míp, lông nhẵn mượt, màu lông trên lưng xám sẫm, dưới bụng lại đỏ, chóp đuôi cũng đỏ. Trông chú mới đáng yêu làm sao ! Sóc ta chẳng ngồi yên bao giờ, chú thoắt trèo, thoắt nhảy. Lắm lúc, tôi chỉ thấy cái đuôi phất phất như cái chổi phất trần.

 Có lúc, ở trên cây cao nhìn xuống thấy tôi, sóc dừng lại, đứng trên hai chân sau, co hai chân trước lại trông giống hệt một em bé chắp tay chào. Hai mắt chú đen láy nhìn tôi không chớp. Mấy sợi ria mép động đậy, mấp máy. Tôi cảm thấy như sóc ta muốn nói: “Chào anh bạn nhỏ! Anh có muốn lên đây với tôi không nào?”

**II. Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc thực hiện theo yêu cầu:**

1. ***Chú sóc sống ở đâu?***
2. Ở một cái lán trong rừng
3. Ở một cái hốc nằm trên cao của cây dẻ
4. Ở một cái hốc nằm dưới gốc của cây dẻ

1. ***Chú sóc có nét gì đáng yêu?***

a. Chú béo múp míp; lông nhẵn mượt, chỗ màu xám, chỗ màu đỏ; hai mắt đen láy.

b. Chú thoắt trèo, thoắt nhảy, cái đuôi phất phất như cái chổi phất trần.

c. Cả hai ý trên.

1. ***Từ ngữ nào trong bài tả hình dáng của chú sóc?***
2. béo múp míp
3. thoắt trèo, thoắt nhảy

c. lông nhẵn mượt, chỗ màu xám, chỗ màu đỏ

1. ***Nhìn thấy tác giả, chú sóc đã làm gì?***

a. Chú dừng lại, chắp tay chào như một em bé.

b. Chú dừng lại, chào và mời tác giả lên chơi.

c. Chú dừng lại, đứng trên hai chân sau, co hai chân trước, nhìn tác giả không chớp.

***5. Câu văn:*** Chú ta béo múp míp, lông nhẵn mượt, màu lông trên lưng xám sẫm, dưới bụng lại đỏ, chóp đuôi cũng đỏ. Thuộc kiểu câu nào?

a. Ai – làm gì? b. Ai – thế nào? c. Ai – là gì?

***6. Gạch chân từ chỉ đặc điểm trong câu sau:***

Chú ta béo múp míp, lông nhẵn mượt, màu lông trên lưng xám sẫm, dưới bụng lại đỏ, chóp đuôi cũng đỏ.

Hai mắt chú đen láy nhìn tôi không chớp.

**TOÁN SỐ 3 LỚP 2…**

**Phần I: Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:**

***Bài 1: Kết quả của phép tính 4* x *8 + 8 = ?***

1. 20 B. 40 C. 30 D. 35

***Bài 2: Điền số thích hợp vào chỗ chấm: 4; 8; 12;…..;……;……..***

 A. 13; 14; 15 B. 15; 16; 17 C. 16; 20; 24 D. 16; 17; 18

***Bài 3: Thừa số thứ nhất là 2, thừa số thứ 2 là 9. Tích là:***

1. 18 B. 11 C. 16 D. 12

***Bài 4: Một cái bàn có 4 chân. Hỏi 8 cái bàn như thế có bao nhiêu chân?***

1. 12 B. 24 C. 32 D. 40

**Phần II: Làm các bài tập sau:**

**Bài 1: Tính có đặt tính:**

47 + 38 36 + 45 62 + 15 93 – 47

………. ………. ……….. ………..

………. ……….. ………… ………..

………. ………. ………… …………

**Bài 2: Tính:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. 2cm x 4= ………………..
 | 1. 2kg x 3 = ……………..
 |
| 1. 2 l x 6 = …………………
 | 1. 2dm x 5 = …………….
 |

**Bài 3: Tìm x:**

1. x + 45 = 50 c) x – 36 = 47

…………… ……………….

……………. ………………..

1. 90 – x = 23 d) 85 – x = 36

……………. ………………...

…………….. ………………...

**Bài 4: Một con lợn có 4 cái chân. Hỏi 8 con lợn có tất cả bao nhiêu cái chân?**

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………...

**Bài 5: Tùng có 28 viên bi, Tiến có 32 viên bi. Hỏi ai có ít hơn và ít hơn bao nhiêu viên bi?**

…………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….

**Bài 6: Viết số có 2 chữ số biết tích của 2 chữ số là 20, tổng 2 chữ số là 9.**

…………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………….

**TIẾNG VIỆT SỐ 4 LỚP 2…**

**I. Đọc thầm bài sau:**

**Quê tôi**

Trời chớm hè. Cây cối um tùm. Cả làng thơm. Cây hoa lan nở hoa trắng xóa. Hoa dẻ từng chùm mảnh dẻ. Hoa móng rồng bụ bẫm thơm mùi mít chín. Ong vàng, ong vò vẽ, ong mật đánh lộn nhau để hút mật hoa. Chúng đuổi cả bướm. Bướm hiền lành bỏ chỗ lặng lẽ bay đi.

 Anh em chúng tôi rủ nhau đi tắm ở suối sau nhà. Qua mấy vườn sắn xanh biếc là đến gần suối. Tiếng nước chảy ào ào. Tối, cái Thanh giải mảnh chiếu giữa sân. Cả nhà ngồi ăn cơm trong hương lúa đầu mùa từ đồng Chõ thoảng về ; trong tiếng sáo diều cao vút ; trong dàn nhạc ve ...

 Duy Khán

**II. Dựa và nội dung bài đọc, em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất và làm các bài tập sau:**

**Câu 1: Sự vật trong bài được tả vào mùa nào?**

1. Mùa xuân
2. Mùa hè
3. Mùa thu

**Câu 2:****Những chú ong làm gì?**

1. Bay đi tìm hoa
2. Đánh lộn nhau
3. Đánh lộn nhau để hút mật hoa, đuổi cả bướm

**Câu 3:** **Cả nhà ngồi ăn tối trong hương thơm của sự vật nào?**

1. Hương hoa đồng nội
2. Hương lúa đầu mùa
3. Hương thơm của mít chín

**Câu 4: Câu văn : *“Hoa móng rồng bụ bẫm thơm mùi mít chín.”* thuộc kiểu câu nào?**

 a) Ai thế nào ?

1. Ai làm gì ?

 c) Ai là gì ?

**Câu 5:****Em hãy tìm và viết lại từ chỉ đặc điểm trong câu sau:**

“*Cây hoa lan nở hoa trắng xóa.”*

.......................................................................................................................................

**Câu 6:****Hãy tìm 4 từ nói về tình cảm thương yêu giữa mọi người trong gia đình em.**

.................................................................................................................................................

**TOÁN SỐ 4 LỚP 2…**

**Phần 1**: **Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng.**

***Câu 1.*** a) Cho dãy số: 50, 60, 70, 80, .....

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 80 | B. 81 | C. 90 | D. 91 |

Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  A. 5 | B. 7 | C. 0  | D. 10 |

b) 75 - = 70 + 5. Số điền vào ô trống là:

***Câu 2.***

   

 Đồng hồ A Đồng hồ B Đồng hồ C Đồng hồ D

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  A. 9 giờ | B. 1 giờ | C. 8 giờ | D. 13 giờ |

a) Đồng hồ A chỉ:

b) Đồng hồ B chỉ cùng thời gian với:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Đồng hồ A | B. Đồng hồ C  | C. Đồng hồ  | D. Đồng hồ C và D |

***Câu 3. Trong hình vẽ bên có:***

a) Số hình tứ giác là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  A. 4 | B. 3 | C. 2 | D. 1 |

b) Số hình tam giác là:

A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

***Câu 4***. Thùng bé đựng được 36***l*** nước. Thùng lớn đựng được nhiều hơn thùng bé 18 ***l*** nước. Hỏi thùng lớn đựng được bao nhiêu lít nước?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  A. 54 ***l*** | B. 44 ***l*** | C. 28 ***l*** | D. 38 ***l*** |

**Phần 2:**

***Bài 1. Đặt tính rồi tính:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 53 + 19 | 25 + 27 | 82 - 34  | 25 - 8 |
| *………………………………………**………………………………………..…………………………………* | *………………………………………**………………………………………**………………………………………* | *………………………………………**………………………………………**………………………………………* | *………………………………………**………………………………………**………………………………………* |

***Bài 2. Tìm x:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  x + 28 = 43 | X – 35 = 48 |  100 – x = 19  |
| .............................................................................................................................................................. | *..................................................................................................................................* | ........................................................................................................................................................... |

***Bài 3. Một cửa hàng có 98 chiếc xe đạp và xe máy, trong đó có 29 chiếc xe đạp. Hỏi cửa hàng có bao nhiêu chiếc xe máy?***

**Bài giải**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

***Bài 4. Viết số lớn nhất có hai chữ số khác nhau, biết tổng hai chữ số của số đó là 17.***

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

...............................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT SỐ 5 LỚP 2…**

**I. Đọc thầm đoạn văn sau và làm bài tập:**

|  |
| --- |
|  Cây bưởi đẹp nhất là vào độ tháng hai, tháng ba. Những chùm hoa trắng ngát phủ khắp cành lá. Sao trên thân cây bưởi gai góc, xù xì lại nảy ra những cánh hoa êm mượt, dịu dàng đến thế! Từng vầng hoa trắng xanh, mịn màng, xôm xốp như những vầng mây nhỏ sà xuống từ bầu trời mùa xuân, mang theo một mùi hương nồng nàn mà thanh khiết. Bụi phấn vàng tươi đọng đầy mật ngọt hào phóng tràn ra từ nhụy hoa, vương trên cánh hoa, trên lá, trên cành và trên mặt đất ẩm ướt của mùa xuân.(*Theo* Ngân Hà) |

**II. Dựa vào nội dung bài, khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất và làm các bài tập sau:**

**1. Mục đích chính của đoạn văn trên là tả cái gì?**

a. Tả thân, cành, lá, hoa bưởi

b. Tả vẻ đẹp và hương thơm của hoa bưởi

c. Tả mùi hương của hoa bưởi

**2. Hoa bưởi có màu sắc và hương thơm như thế nào?**

a. Hoa bưởi trắng xanh, hương thơm nồng nàn mà thanh khiết.

b. Những chùm hoa bưởi trắng ngát phủ khắp cành lá.

c. Hoa bưởi thơm, một mùi hương nồng nàn mà thanh khiết.

**3. Bụi phấn của hoa được miêu tả như thế nào ?**

a. Bụi phấn như những bụi vàng lấp lánh.

b.Bụi phấn vàng tươi vương khắp không gian.

c. Bụi phấn vàng tươi, đọng đầy mật ngọt hào phóng tràn ra từ nhụy hoa.

**4. Dòng nào nêu đúng các từ chỉ đặc điểm có trong câu văn sau:** **“*Những* *vầng hoa trắng xanh, mịn màng, xôm xốp như những vầng mây nhỏ.*** ”**?**

a. vầng hoa, trắng xanh, mịn màng, xôm xốp.

b. trắng xanh, mịn màng, xôm xốp, nhỏ.

c. trắng xanh, mịn màng, vầng mây, nhỏ.

**TOÁN SỐ 5 LỚP 2…**

**Phần I:Hãy khoanh vào chữ đặt tr­ước câu trả lời đúng và hoàn thiện các bài tập sau :**

**1.** Kết quả của phép tính 56 + 19là**:** A. 65 B. 75 C. 74 D. 76

**2.** Hiệu của 62 và 27 là**:** A. 35 B. 45 C. 36 D. 44

**3**. Cho 48 + 16 – 25 = …… . Số cần điền vào chỗ chấm là:

 A. 48 B. 49 C. 38 D. 39

**4.** Cô giáo có 54 bông hoa, cô đã phát cho học sinh 18 bông hoa. Hỏi cô giáo còn lại bao nhiêu bông hoa ?

 A. 72 bông hoa B. 62 bông hoa C. 36 bông hoa D. 46 bông hoa

**5*.*** Số hình tứ giác có trong hình bên là:

1. 1
2. 2
3. 3
4. 4

**6.** Xem đồng hồ rồi ghi số thích hợp vào chỗ chấm.



a) Em đi học lúc ...... giờ sáng. b) Em về nhà lúc 5 giờ chiều hay ....... giờ

**Phần II:**

**Bài 1** : Đặt tính rồi tính:

58 + 27 100 - 37 35 + 65 82 - 48

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

.................................................................................................................................................

**Bài 2**: Tìm x :

 a. 53 - x = 26 b. 29 + x = 58 + 32

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

**Bài 3**: Lớp 2ª thu được 64 kg giấy vụn, lớp 2B thu được nhiều hơn lớp 2ª 17 kg giấy vụn. Hỏi lớp 2B thu được bao nhiêu ki-lô-gam giấy vụn ?

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

**Bài 4**: Điền số thích hợp vào ô trống :

 66 + 28 = 47 + + 25 + = 91 - 34